

BÁO CÁO

tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Công văn 3723-CV/BKTTW ngày 01/8/2023 của Ban Kinh tế Trung ương về việc xây dựng Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ban Thường vụ Tỉnh ủy báo cáo kết quả đạt được như sau:

I- CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, QUÁN TRIỆT VÀ THỂ CHẾ HOÁ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến và quán triệt

Quán triệt Nghị quyết 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động 54-CTr/TU ngày 22/6/2020 để triển khai thực hiện. Qua đó, các cấp ủy đảng, chính quyền, sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể chính trị - xã hội đã tổ chức triển khai, quán triệt và tuyên truyền Nghị quyết 55-NQ/TW của Bộ Chính trị và Chương trình hành động 54-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân bằng nhiều hình thức như: tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, cuộc thi, phát hành tờ rơi, tuyên truyền trên báo, đài, website, trang thông tin điện tử...

2. Kết quả công tác thể chế hóa việc thực hiện

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chương trình hành động 54-CTr/TU ngày 22/6/2020 để triển khai thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW của Bộ Chính trị.

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch 257/KH-UBND ngày 16/9/2020 thực hiện Chương trình hành động 54-CTr/TU ngày 22/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch 190/KH-UBND ngày 21/7/2020 thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2030; Kế hoạch 280/KH-UBND ngày 22/10/2020 thực hiện Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 07/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 274/KH-UBND ngày 22/9/2021 thực

hiện Nghị quyết 06/NQ-CP ngày 21/01/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động tiếp tục thực hiện Nghị quyết 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường theo Kết luận 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị.

- Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xây dựng Chương trình, Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình hành động 54-CTr/TU ngày 22/6/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch 257/KH-UBND ngày 16/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tế của từng địa phương, đơn vị.

3. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng triển khai thực hiện

Các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội xác định phát triển ngành năng lượng là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt, nghiêm túc lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện; tăng cường tuyên truyền, quán triệt trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về các nội dung, quan điểm chỉ đạo của Đảng, các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; nâng cao ý thức chấp hành và thực thi nghiêm túc các quy định của pháp luật về năng lượng. Kiên quyết xử lý nghiêm đối với các dự án đầu tư chậm triển khai, làm ảnh hưởng đến vấn đề an ninh năng lượng; thực hiện tốt vai trò kiểm tra, giám sát, hỗ trợ thực hiện. Phát huy tốt quyền làm chủ của nhân dân, sự tham gia giám sát của các đối tượng chịu tác động vào quá trình xây dựng, thực hiện các chính sách về phát triển năng lượng.

II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả cụ thể hóa các quan điểm chỉ đạo

Tỉnh luôn xác định việc đảm bảo an ninh năng lượng có vai trò hết sức quan trọng. Hàng năm, căn cứ vào Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh giai đoạn 2016 - 2025, có xét đến năm 2035 và tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đã kịp thời đầu tư, cải tạo, phát triển lưới điện đảm bảo cung cấp đủ điện, an toàn, ổn định; kịp thời rà soát, quy hoạch phát triển các nguồn năng lượng, nguồn điện, lưới điện trên địa bàn tỉnh vào Phương án phát triển hạ tầng điện trong Quy hoạch tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2050 để làm cơ sở triển khai thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

Đã triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách, pháp luật về phát triển năng lượng; thu hút các dự án phát triển năng lượng mới, năng lượng tái tạo, các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ với định hướng nghiên cứu ứng dụng hiệu quả năng lượng mới, năng lượng tái tạo,

năng lượng tiết kiệm, sản xuất sạch, thân thiện môi trường và nhân rộng các mô hình sử dụng năng lượng sạch.

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu

- Tổng năng lượng sơ cấp (công suất điện cực đại) toàn tỉnh đến cuối tháng 6/2023 là 597,2 MW, tương đương đạt 40% so với mục tiêu của Chương trình hành động 54-CTr/TU đề ra (*đến năm 2030 công suất điện cực đại là 1.493MW*).

- Sản lượng điện thương phẩm toàn tỉnh trung bình hàng năm khoảng 3,37 tỷ kWh (tương đương 0,52 triệu TOE).

- Tổng nguồn năng lượng tái tạo khoảng 201,4MW (điện gió 150MW, điện mặt trời áp mái 64,27MWp, tương đương khoảng 51,4MW), chiếm 33,7% tổng công suất điện cực đại trên địa bàn tỉnh đến cuối tháng 6/2023 (597,2 MW), đạt theo mục tiêu của Chương trình hành động 54-CTr/TU đề ra (*đến năm 2030 nguồn năng lượng tái tạo đạt khoảng 15-20% trong tổng cung năng lượng sơ cấp*).

- Từ năm 2020 đến cuối tháng 6/2023, thực hiện tiết kiệm điện hằng năm đều đạt và vượt so với kế hoạch từ 3,5 - 5,5%, tổng lượng điện tiết kiệm được khoảng 261,16 triệu kWh, chiếm khoảng 2,26% tổng sản lượng điện thương phẩm toàn tỉnh (giai đoạn từ năm 2020 đến tháng 6/2023 là 11.565 triệu kWh), góp phần bảo vệ môi trường, giảm phát thải khí nhà kính khoảng 209.998 tấn CO₂.

3. Kết quả thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Về phát triển các nguồn năng lượng tại địa phương

- *Về phát triển nguồn năng lượng điện gió:* tỉnh đã có văn bản trình Bộ Công Thương xem xét thẩm định, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung 04 dự án điện gió với tổng công suất 1.032MW vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020, có xét đến năm 2030. Kết quả, có dự án điện gió Tân Phú Đông (150MW) được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung vào Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia giai đoạn 2011 - 2020, có xét đến năm 2030 và được Bộ Công Thương thống nhất điều chỉnh địa điểm quy hoạch dự án điện gió Tân Phú Đông tại Công văn 7184/BCT-NL ngày 25/9/2020, Dự án ngoài biển thuộc xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông và xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông chia thành 02 vùng: Vùng I (Tân Phú Đông 1): công suất 100 MW ở xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông; Vùng II (Tân Phú Đông 2): công suất 50 MW ở xã Tân Thành, huyện Gò Công Đông.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Quyết định chủ trương đầu tư dự án Nhà máy điện gió Tân Phú Đông 1 và Tân Phú Đông 2 cho Công ty Cổ phần năng lượng điện gió Tiền Giang. Đến nay, cả 02 dự án đã hoàn thành và đưa vào vận hành.

- *Về phát triển điện mặt trời:* trên địa bàn tỉnh chỉ có lắp đặt điện mặt trời mái nhà, không có dự án điện mặt trời mặt đất, mặt nước. Hiện nay, tỉnh có 1.747 tổ

chức, cá nhân lắp đặt điện mặt trời mái nhà với tổng công suất lắp đặt là 64,21MWp.

- *Về cập nhật quy hoạch năng lượng:* theo Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 (Quy hoạch điện VIII), Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn 4841/UBND-KT ngày 11/7/2023 gửi Bộ Công Thương cung cấp thông tin số liệu phục vụ lập Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII, trong đó, đề xuất 04 dự án điện gió với tổng công suất là 1.382MW, gồm: Điện gió Tân Thành (công suất 247,5MW), Điện gió Tân Điền (công suất 99MW), Điện gió Gò Công Đông (công suất 535,5MW), Điện gió ngoài khơi Tiền Giang (công suất 500MW), 01 dự án điện rác Tiền Giang (công suất 10MW) và dự án Nhà máy sản xuất Hydro xanh Tiền Giang (công suất 400MW, giai đoạn 1: 100MW, giai đoạn 2: 300MW); đồng thời đang rà soát, cập nhật các dự án nguồn năng lượng, nguồn điện vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để triển khai thực hiện đồng bộ.

- *Về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, bảo vệ đảm bảo an ninh, an toàn cho các công trình, dự án năng lượng:* Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành tỉnh liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã phối hợp, hướng dẫn, hỗ trợ ngành điện, nhà đầu tư trong việc bồi thường giải phóng mặt bằng để triển khai thi công các dự án điện, năng lượng đúng quy định pháp luật. Kết quả, với việc đầu tư phát triển nguồn năng lượng, nguồn điện, lưới điện nêu trên đã góp phần đảm bảo cung cấp đủ điện, ổn định phục vụ cho nhu cầu sản xuất cho các doanh nghiệp trong và ngoài khu, cụm công nghiệp; cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh, góp phần cho sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong thời gian qua.

3.2. Về cơ cấu lại các ngành và khu vực tiêu thụ năng lượng

- Về tuyên truyền, vận động, định hướng doanh nghiệp chuyển đổi thiết bị, công nghệ từ sử dụng năng lượng than sang sử dụng năng lượng sạch, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Công văn 6188/UBND-KTTC ngày 21/12/2020 triển khai thực hiện Nghị quyết 140/NQ-CP ngày 02/10/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết 55-NQ/TW của Bộ Chính trị, trong đó có chỉ đạo các sở ngành, địa phương tuyên truyền, vận động các đơn vị sản xuất kinh doanh chuyển đổi nhiên liệu than, chuyển đổi thiết bị, công nghệ sử dụng than sang sử dụng nhiên liệu sạch góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường; hiện tại các địa phương đang tổ chức thực hiện.

- Việc thực hiện Chương trình quốc gia về quản lý nhu cầu điện giai đoạn 2018-2020, có xét đến năm 2030, tỉnh đã tổ chức thực hiện nhiều giải pháp quản lý trong phân phối điện, kinh doanh điện để giảm tổn thất điện năng, như: ứng dụng các

chương trình phần mềm (chương trình AppMeter, OMS, PMIS); công nghệ mới (máy đo chất lượng điện năng, camera nhiệt); tăng cường bảo dưỡng, quản lý kỹ thuật hệ thống điện; thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công nhân kỹ thuật, nhân viên nghiệp vụ ngành điện để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tính đến cuối tháng 6/2023 tổn thất điện năng trên lưới điện phân phối toàn tỉnh đã giảm xuống còn 4,86% (tỷ lệ tổn thất điện năng đầu năm 2020 là 5,43%).

- Thực hiện có hiệu quả Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch 190/KH-UBND ngày 21/7/2020 thực hiện Chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020 – 2030; qua đó, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã đã tập trung thực hiện và đạt được một số kết quả nhất định. Hoạt động thông tin, tuyên truyền về các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả được chú trọng và đẩy mạnh thực hiện bằng nhiều hình thức, nhiều mô hình thí điểm về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả đã được thực hiện nhằm thúc đẩy, nhân rộng, nâng cao nhận thức trong cộng đồng về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; việc lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà, máy nước nóng bằng năng lượng mặt trời, việc sử dụng các loại đèn tiết kiệm điện, hiệu suất cao (như đèn compact, đèn led), các thiết bị điện có dán nhãn năng lượng đã trở nên phổ biến, thông dụng và đã được các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, hộ gia đình lựa chọn ưu tiên sử dụng; các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm đã từng bước thực hiện tốt các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả. Từ năm 2020 đến tháng 6/2023, tỉnh đã thực hiện tiết kiệm điện được khoảng 261,16 triệu kWh, chiếm khoảng 2,26% tổng sản lượng điện thương phẩm toàn tỉnh (giai đoạn từ năm 2020 đến tháng 6/2023 là 11.565 triệu kWh).

3.3. Về phát triển hạ tầng năng lượng bền vững, kết nối khu vực; nâng cao nội lực ngành công nghiệp chế tạo, dịch vụ phục vụ ngành năng lượng

Từ năm 2020 đến tháng 6/2023 đã thực hiện đầu tư cải tạo, phát triển lưới điện trên địa bàn tỉnh. Lưới điện 110kV, lắp mới, nâng công suất 04 Trạm biến áp 110kV với tổng dung lượng 170MVA; lưới điện trung, hạ áp (22kV, 0,4kV): xây dựng mới và cải tạo nâng cấp 646km đường dây trung áp; xây dựng mới và cải tạo nâng cấp 2.815 máy biến áp, với tổng dung lượng 436.314kVA; xây dựng mới và cải tạo nâng cấp 2.074,6km đường dây hạ áp. Tổng vốn đầu tư trên 1.302,2 tỷ đồng; trong đó: vốn của Công ty Điện lực Tiền Giang khoảng 805,2 tỷ đồng (gồm: lưới điện 110kV là 172,4 tỷ đồng; lưới điện trung, hạ áp là 632,8 tỷ đồng); vốn của Công ty TNHH phát triển khu công nghiệp Long Giang khoảng 41 tỷ đồng; vốn của Hợp tác xã tiêu thụ điện khoảng 0,4 tỷ đồng; vốn của dân, các tổ chức, doanh nghiệp khác khoảng 455,6 tỷ đồng. Đến tháng 6/2023, toàn tỉnh có 100% hộ dân có điện, có 139/142 xã trên địa bàn tỉnh đạt tiêu chí số 4 về điện; thành phố Mỹ Tho, thị xã Gò Công và thị Cai Lậy hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn

mới đối với tiêu chí điện; 04 huyện Chợ Gạo, Gò Công Đông, Gò Công Tây, Cai Lậy đạt tiêu chí điện huyện nông thôn mới.

Với việc đầu tư cải tạo, phát triển lưới điện nêu trên đã góp phần đảm bảo cung cấp đủ điện, ổn định phục vụ cho nhu cầu sản xuất cho các doanh nghiệp trong và ngoài khu, cụm công nghiệp; cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt lưới điện nông thôn đã giảm được khoảng cách cấp điện từ đường dây hạ áp đạt chuẩn đến hộ sử dụng điện, đảm bảo chất lượng điện áp, giảm tổn thất điện năng, lưới điện hạ áp từ sau công tơ đến hộ dân đảm bảo an toàn, đảm bảo mỹ quan, đồng thời đã kết hợp cấp điện phục vụ bơm nước tưới tiêu và phát triển vùng quy hoạch thanh long trên địa bàn tỉnh... góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3.4. Về tình hình thực hiện các chương trình, dự án nhằm thúc đẩy phát triển khoa - công nghệ; đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành năng lượng tại tỉnh, hợp tác phát triển năng lượng với các địa phương khác trong nước và hợp tác quốc tế về phát triển năng lượng tại tỉnh.

Tỉnh chủ trương thu hút các dự án sử dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, không gây ô nhiễm môi trường, sử dụng năng sạch, năng lượng tiết kiệm; chỉ đạo các sở, ngành liên quan thực hiện tốt nhiệm vụ khoa học và công nghệ với định hướng nghiên cứu ứng dụng hiệu quả năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, sản xuất năng lượng sạch thân thiện môi trường.

Các sở, ngành tỉnh liên quan hướng dẫn các nhà đầu tư, đơn vị lập dự án, thiết kế các công trình xây dựng mới phải đảm bảo tuân thủ đúng theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 09:2017/BXD về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (*đối với công trình có tổng diện tích sàn từ 2.500 m² trở lên*); khi thực hiện kiểm tra nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng luôn chú ý, đánh giá thực trạng sử dụng năng lượng trong công trình; ngoài ra, trong quá trình thẩm định dự án, cấp phép xây dựng, cơ quan quản lý có kiến nghị chủ đầu tư áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Đã hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở tiếp cận nguồn kinh phí khuyến công địa phương để thực hiện đổi mới thiết bị, công nghệ theo hướng hiện đại, tiết kiệm năng lượng và giảm khí thải gây hiệu ứng nhà kính góp phần bảo vệ môi trường (đã hỗ trợ cho 13 doanh nghiệp với hơn 2,8 tỷ đồng); triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ “Nghiên cứu thiết kế hệ thống điện năng lượng mặt trời và ứng dụng cho quá trình kích thích ra hoa thanh long trái vụ, tiết kiệm điện, an toàn lao động và bảo vệ môi trường”.

3.5. Về công tác đảm bảo an toàn môi trường; giảm phát thải khí nhà kính, chủ động ứng phó, thích ứng với biến đổi khí hậu gắn với phát triển năng lượng

- Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát các dự án có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với 02 dự án năng lượng theo đúng quy định (*Dự án Nhà*

máy điện gió Tân Phú Đông 1 công suất 100MW và Dự án Nhà máy điện gió Tân Phú Đông 2 công suất 50MW).

- Khuyến khích phát triển công nghiệp môi trường gắn với ngành năng lượng, đã triển khai hoàn thành 02 nhiệm vụ thuộc Đề án (nhiệm vụ “Đánh giá hiện trạng ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và đề xuất định hướng phát triển đến năm 2025”; nhiệm vụ “Đánh giá hiện trạng phát sinh chất thải tại các chợ trên địa bàn tỉnh Tiền Giang và đề ra giải pháp quản lý, xử lý ô nhiễm môi trường cho các chợ trên địa bàn tỉnh”). Đang triển khai thực hiện nhiệm vụ “Đánh giá tiềm năng tái chế, tái sử dụng chất thải nhựa theo định hướng phát triển nền kinh tế tuần hoàn” và “Xây dựng sổ tay hướng dẫn quản lý môi trường cho các doanh nghiệp ngành công nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh Tiền Giang”. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch 121/KH-UBND ngày 17/5/2021 về việc sửa đổi, bổ sung Kế hoạch 186/KH-UBND ngày 25/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Đề án phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện Chương trình sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020, trong năm 2020 đã hỗ trợ 01 cơ sở thực hiện đánh giá sản xuất sạch hơn, thực hiện 01 mô hình thí điểm về áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp (thực hiện lắp đặt 02 biển tần và hệ thống điện mặt trời mái nhà 100kWp) với tổng kinh phí hỗ trợ 176 triệu đồng.

- Khuyến khích, vận động các hộ gia đình, cơ sở chăn nuôi xây hầm biogas để xử lý chất thải chăn nuôi, tạo nguồn năng lượng sinh học để sử dụng; thực hiện 01 mô hình sử dụng đèn hồng ngoại tiết kiệm năng lượng, ứng dụng đệm lót sinh học để xử lý chất thải làm nguồn phân bón cho cây trồng; thiết kế và xây dựng chuồng trại thông thoáng, hạn chế sử dụng các loại bóng đèn sợi đốt để chiếu sáng và sưởi ấm trong chăn nuôi; tận dụng diện tích mái nhà chuồng trại để lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời.

- Lĩnh vực giao thông vận tải, đã áp dụng Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện chở khách tham quan, du lịch trên địa bàn tỉnh; thực hiện chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải. Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định 3016/QĐ-UBND ngày 26/10/2022 phê duyệt Đề án thí điểm hoạt động đối với xe bốn bánh chạy bằng năng lượng điện chở khách tham quan, du lịch trong phạm vi hạn chế trên địa bàn tỉnh, đã áp dụng trên địa bàn thành phố Mỹ Tho; Kế hoạch 185/KH-UBND ngày 05/6/2023 về triển khai thực hiện Quyết định 876/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động về chuyển đổi năng lượng xanh, giảm phát thải khí các-bon và khí mê-tan của ngành giao thông vận tải.

- Lĩnh vực tài nguyên và môi trường, thực hiện các nhiệm vụ “Xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh Tiền Giang” và “Xây dựng kế hoạch thực hiện thỏa thuận Paris về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Tiền Giang”. Tổ chức khảo sát, làm việc tại các cơ sở phát thải khí nhà kính thuộc đối tượng phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn tỉnh để rà soát số liệu về tiêu thụ năng lượng, công suất, quy mô của cơ sở và phổ biến, hướng dẫn các cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật về kiểm kê khí nhà kính và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính. Qua rà soát, đối chiếu với tiêu chí quy định tại Khoản 1 Điều 6 của Nghị định 06/2022/NĐ-CP ngày 07/01/2022 của Chính phủ quy định giảm nhẹ phát thải khí nhà kính và bảo vệ tầng ô – dôn, căn cứ trên tổng lượng tiêu thụ năng lượng của các cơ sở trong năm 2022, thì trên địa bàn tỉnh có 49 cơ sở sản xuất công nghiệp thuộc đối tượng phải kiểm kê khí nhà kính do có tổng lượng tiêu thụ năng lượng hàng năm từ 1.000 tấn dầu tương đương (TOE) trở lên. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu phục vụ việc xây dựng và thực hiện các giải pháp giảm thiểu và thích ứng với biến đổi trên địa bàn tỉnh.

3.6. Về thực hiện nhiệm vụ nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của Nhà nước trong phát triển ngành năng lượng tại địa phương

Trên cơ sở các văn bản của Trung ương liên quan đến lĩnh vực năng lượng, tỉnh đã ban hành nhiều văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến trách nhiệm của địa phương, đồng thời thực hiện theo dõi, kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai thực hiện đầu tư các dự án năng lượng (điện gió, điện mặt trời áp mái), tổng hợp danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm gửi Bộ Công Thương trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, báo cáo thực hiện quy định về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm, cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước hoặc một phần ngân sách nhà nước có mức tiêu thụ điện từ 100.000 kWh/năm trở lên, báo cáo định mức tiêu hao năng lượng của một số ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo thực hiện dán nhãn năng lượng... gửi Bộ Công Thương; tổ chức kiểm tra, thanh tra các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn tỉnh trong việc chấp hành pháp luật về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Qua đó, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân đều nhận thức được tầm quan trọng về chiến lược phát triển năng lượng quốc gia, từ đó nâng cao ý thức chấp hành và thực hiện đúng theo quy định pháp luật về năng lượng.

4. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Trong quá trình thực hiện đầu tư cải tạo, phát triển nguồn điện, lưới điện vẫn còn một số công trình chưa được triển khai thi công hoặc thi công nhưng đưa vào vận hành chậm so với quy hoạch. Nguyên nhân do một số phụ tải điện lớn chưa

đầu tư xây dựng hạ tầng dẫn đến chưa hoạt động sản xuất, còn gặp khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, khối lượng đầu tư lưới điện theo quy hoạch lớn, việc đầu tư cải tạo, phát triển lưới điện trên địa bàn tỉnh chủ yếu được thực hiện bằng nguồn vốn của ngành điện và Công ty Điện lực Tiền Giang phụ thuộc vào phân bổ vốn của Tổng Công ty Điện lực miền Nam.

- Một số hệ thống điện mặt trời mái nhà đầu tư hoàn thành sau ngày 31/12/2020 không được đấu nối hòa vào lưới điện quốc gia và ký hợp đồng mua bán điện với ngành điện, gây lãng phí lớn (bao gồm cả kinh phí đầu tư và việc không khai thác, sử dụng nguồn năng lượng này). Nguyên nhân chủ yếu là do giá mua bán điện đối với điện mặt trời theo Quyết định 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam hết hiệu lực sau ngày 31/12/2020, nhưng đến nay cơ chế về chính sách giá mua bán điện mặt trời áp mái vẫn chưa được ban hành.

- Các dự án điện gió đầu tư hoàn thành sau ngày 31/10/2021 thì chưa được ký hợp đồng mua bán điện chính thức với ngành điện (hiện tại chỉ được ký với giá tạm thời), gây khó khăn cho nhà đầu tư.

- Doanh nghiệp có thực hiện kiểm toán năng lượng, nhưng một số doanh nghiệp chưa thực hiện đầy đủ các giải pháp tiết kiệm năng lượng theo kết quả kiểm toán, đặc biệt là giải pháp liên quan đến đổi mới thiết bị, công nghệ sản xuất hiện đại. Nguyên nhân là do việc thực hiện đầu tư đổi mới thiết bị, cải tiến công nghệ tiết kiệm năng lượng cần nguồn kinh phí lớn và khi thực hiện thì ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất bình thường của doanh nghiệp nên một số doanh nghiệp chưa mạnh dạn đầu tư.

III- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Chính phủ

- Sớm ban hành cơ chế, chính sách về giá mua bán điện đối với dự án điện mặt trời, điện mặt trời mái nhà đầu tư sau ngày 31/12/2020 và dự án điện gió đầu tư sau ngày 31/10/2021 (vì theo Quyết định 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam thì cơ chế giá mua bán điện mặt trời đã hết hiệu lực sau ngày 31/12/2020; và theo Quyết định 39/2018/QĐ-TTg ngày 10/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 37/2011/QĐ-TTg ngày 29/6/2011 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các dự án điện gió tại Việt Nam thì cơ chế giá mua bán điện gió đã hết hiệu lực sau ngày 31/10/2021; theo Quyết định 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023 của Bộ Công Thương ban hành khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp thì chỉ quy định áp dụng đối với nhà máy điện mặt trời, nhà máy điện gió chuyển tiếp, chưa có quy định đối với các dự án đầu tư mới).

- Sớm ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 500/QĐ-TTg ngày 15/5/2023 làm cơ sở để triển khai thực hiện Quy hoạch; Quy định về lựa chọn nhà đầu tư đối với các dự án năng lượng.

- Ban hành cơ chế, chính sách mang tính đột phá nhằm thu hút các nguồn vốn ngoài ngân sách đầu tư vào các dự án thích ứng, ứng phó với biến đổi khí hậu.

2. Bộ Công Thương

- Đề nghị sớm sửa đổi, bổ sung Thông tư 15/2022/TT-BCT ngày 03/10/2022 quy định phương pháp xây dựng khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp và Quyết định 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023 của Bộ Công Thương ban hành khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp theo Thông báo 182/TB-VPCP ngày 17/5/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà tại cuộc họp về việc thực hiện kết luận của Lãnh đạo Chính phủ liên quan đến đàm phán giá bán điện đối với các dự án điện gió, điện mặt trời đã hoàn thành đầu tư xây dựng xong chưa được vận hành.

- Sớm ban hành Thông tư hướng dẫn cụ thể về Hợp đồng mua bán điện cho các dự án năng lượng chuyển tiếp.

- Ban hành quy định và hướng dẫn trình tự, thủ tục lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tự dùng; quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về điện gió, điện mặt trời; cơ chế, chính sách hỗ trợ, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước về hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân thực hiện các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quy định chế tài đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm không thực hiện các giải pháp tiết kiệm năng lượng theo kết quả kiểm toán năng lượng.

- Phân bổ vốn đầu tư dự án “*Chương trình mục tiêu cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo, giai đoạn 2016 - 2020*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1740/QĐ-TTg ngày 13/12/2018.

3. Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an

- Kiến nghị Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Công an ban hành quy định về an toàn xây dựng, quy định về môi trường, quy định về phòng chống cháy nổ khi lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà để thống nhất thực hiện chung trên toàn quốc theo Khoản 4 Điều 9 Quyết định 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam có quy định: “Tổ chức, cá nhân đầu tư lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn điện, an toàn công trình xây dựng, môi trường, phòng chống cháy nổ theo quy định hiện hành”.

- Kiến nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường tổ chức các lớp đào tạo chuyên sâu cho địa phương về các nội dung liên quan đến kiểm kê khí nhà kính và giảm phát thải khí nhà kính, để địa phương có thể thực hiện đúng theo quy định.

4. Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Ban hành quy định, hướng dẫn về đăng ký kinh doanh đối với các chủ đầu tư (doanh nghiệp, hộ gia đình,...) có bán điện từ hệ thống điện mặt trời mái nhà để thống nhất thực hiện chung trên toàn quốc.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (HN, HCM),
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Các Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Các ban đảng, BCS đảng, Đảng đoàn,
- Các sở, ban, ngành, MTTQ, đoàn thể tỉnh,
- Cấp ủy các huyện và tương đương,
- Phòng Tổng hợp,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

